

PHỤ LỤC ĐỊNH NGHĨA

1. ÁP DỤNG

- 1.1 Tài liệu này là Phụ Lục Định Nghĩa như được đề cập trong Các Điều Khoản Chung về Dịch Vụ Ngân Hàng của ANZ.
- 1.2 Phụ Lục Định Nghĩa này bổ sung cho Các Điều Khoản Chung về Dịch Vụ Ngân Hàng của ANZ. Các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Phụ Lục Định Nghĩa này có nghĩa được quy định trong Phụ Lục Định Nghĩa này.

2. DIỄN GIẢI VÀ ĐỊNH NGHĨA

2.1 Diễn giải

Trong Thỏa Thuận, trừ khi ngữ cảnh có yêu cầu khác:

- (a) người bao gồm dẫn chiếu đến chính phủ, nhà nước, cơ quan nhà nước, công ty, pháp nhân, hiệp hội, công ty hợp danh hoặc cá nhân;
- (b) người bao gồm dẫn chiếu đến đại diện cá nhân hợp pháp, bên kế nhiệm hoặc bên nhận chuyển nhượng được phép của người đó;
- (c) số ít bao gồm số nhiều và ngược lại;
- (d) dẫn chiếu đến một thỏa thuận, văn bản hoặc luật là dẫn chiếu đến thỏa thuận, văn bản hoặc luật (và, nếu phù hợp, bất kỳ các điều khoản nào của thỏa thuận, văn bản hoặc luật đó) như hiện được sửa đổi, thay đổi, bổ sung hoặc thay thế; và
- (e) tiêu đề của các phần, điều, đoạn và các tiêu đề khác chỉ để thuận tiện và không ảnh hưởng đến việc giải thích các phần, điều và đoạn đó.

2.2 Định nghĩa

Tài Khoản nghĩa là bất kỳ tài khoản nào mà Khách Hàng giữ tại Ngân Hàng.

Đại Lý nghĩa là bất kỳ người nào được Khách Hàng chỉ định là đại lý của Khách Hàng liên quan đến Thỏa Thuận và các Tài Khoản và các Dịch Vụ của Khách Hàng.

Loại Tiên Theo Thỏa Thuận nghĩa là loại tiên sử dụng cho bất kỳ khoản thanh toán nào sẽ được thực hiện liên quan đến bất kỳ Tài Khoản hoặc Dịch Vụ nào theo Thỏa Thuận này như đã thỏa thuận giữa Khách Hàng và Ngân Hàng, hoặc nếu không có thỏa thuận như vậy, theo thông báo của Ngân Hàng cho Khách Hàng.

Thỏa Thuận nghĩa là Các Điều Khoản Chung, bất kỳ Phụ Lục Quốc Gia áp dụng nào, bất kỳ Phụ Lục Đối Tác áp dụng nào, bất kỳ Phụ Lục Dịch Vụ áp dụng nào, Đơn Đăng Ký, bất kỳ Biểu Phí nào và Phụ Lục Định Nghĩa này.

ANZ nghĩa là Tập Đoàn Ngân Hàng TNHH Australia và New Zealand ABN 11 005 357 522.

Dịch Vụ Quản Lý Các Khoản Phải Thu của ANZ nghĩa là dịch vụ thu tiền hoặc dịch vụ quản lý các khoản phải thu bao gồm bất kỳ và tất cả các dịch vụ sau đây:

- các dịch vụ quản lý các khoản phải thu điện tử dẫn đến việc ghi có vào một Tài Khoản (ví dụ như Dịch Vụ Ghi Nợ Trực Tiếp);
- các dịch vụ séc dẫn đến ghi có vào một Tài Khoản (ví dụ như Dịch Vụ Lockbox);
- các dịch vụ tiền mặt thực tế dẫn đến ghi có vào một Tài Khoản (ví dụ như nộp tiền mặt tại quầy); và
- bất kỳ đối chiếu, bổ sung hoặc dịch vụ bao quát khác liên quan đến các dịch vụ này.

Tỷ Giá Áp Dụng nghĩa là tỷ giá hối đoái hiện hành tại thời điểm đó của Ngân Hàng hoặc, nếu không có, tỷ giá do Ngân Hàng quyết định một cách hợp lý.

Đơn Đăng Ký nghĩa là bất kỳ mẫu đơn nào được Khách Hàng

ký liên quan đến việc thiết lập một hoặc nhiều Tài Khoản hoặc Dịch Vụ.

Người Được Ủy Quyền nghĩa là bất kỳ người nào được Khách Hàng ủy quyền (hoặc, nếu phù hợp, Đại Lý) và thông báo cho Ngân Hàng theo cách thức được Ngân Hàng chấp nhận để thay mặt Khách Hàng trong việc đưa ra các Chỉ Thị và thực hiện bất kỳ hành động, quyền hạn hoặc nghĩa vụ nào khác theo Thỏa Thuận hoặc liên quan đến việc điều hành hoặc sử dụng bất kỳ Tài Khoản hoặc Dịch Vụ nào.

Người Sử Dụng SWIFT Được Ủy Quyền nghĩa là Khách Hàng hoặc một người có đăng ký với SWIFT và chịu ràng buộc hợp lệ với tư cách là một bên của Thỏa Thuận SWIFT cho phép truy cập các Dịch Vụ Tin Nhắn SWIFT và đáp ứng tất cả các tiêu chí hợp lệ có liên quan, với điều kiện là, để tránh hiểu lầm, Khách Hàng sẽ tiếp tục là Người Sử Dụng SWIFT Được Ủy Quyền dù không còn đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của bất kỳ Thỏa Thuận SWIFT có liên quan nào trong bất kỳ thời hạn nào được quy định trong Thỏa Thuận SWIFT đó, là (các) thời hạn cho Khách Hàng đó hoặc Người Sử Dụng SWIFT Được Ủy Quyền chuyển sang một giải pháp thay thế.

Người Sử Dụng Được Ủy Quyền nghĩa là một người là Người Sử Dụng và được ủy quyền đưa ra Chỉ Thị điện tử qua Kênh Ngân Hàng Điện Tử thay mặt Khách Hàng và là người mà Khách Hàng đã xác định với Ngân Hàng theo cách thức được Ngân Hàng chấp thuận.

Cơ Quan Chức Năng nghĩa là bất kỳ cơ quan quản lý, cơ quan hành chính, cơ quan chính phủ, cơ quan tương đương chính phủ, siêu quốc gia, cơ quan thi hành luật hoặc cơ quan giám sát, tòa án hoặc hội đồng trọng tài.

Ngân Hàng nghĩa là ANZ và/hoặc trong trường hợp Tài Khoản được mở tại, hoặc trong trường hợp Dịch Vụ được cung cấp bởi, bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn Ngân Hàng nào, là Thành Viên Tập Đoàn Ngân Hàng đó.

Ứng Dụng Ngân Hàng nghĩa là một phần mềm ứng dụng do Ngân Hàng cung cấp và được vận hành qua một Thiết Bị Di Động.

Nhà Phân Phối Ứng Dụng Ngân Hàng nghĩa là một đơn vị đã cung cấp cho Ngân Hàng giấy phép để quảng bá và bán Ứng Dụng Ngân Hàng trên kho ứng dụng của họ.

Séc Ngân Hàng nghĩa là séc hoặc hối phiếu ngân hàng được ký phát bởi hoặc thay mặt Ngân Hàng theo yêu cầu của Khách Hàng.

Thành Viên Tập Đoàn Ngân Hàng nghĩa là ANZ, công ty mẹ của ANZ, các công ty con của ANZ và các công ty con của công ty mẹ của ANZ, và tất cả những người nào chịu sự kiểm soát của bất kỳ công ty nào nêu trên, trong từng trường hợp dù ở bất kỳ nơi nào trên thế giới và kể cả tất cả các chi nhánh và văn phòng đại diện hoặc văn phòng khu vực.

Dịch Vụ Thông Báo Cho Người Thụ Hưởng nghĩa là dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp để thay mặt Khách Hàng thông báo cho người nhận tiền về việc ghi có hoặc chuyển tiền vào một tài khoản do Khách Hàng thực hiện.

Ngày Làm Việc nghĩa là ngày (không phải là ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc ngày nghỉ lễ quốc gia tại vùng lãnh thổ nơi Tài Khoản áp dụng được giữ và, trong trường hợp khoản thanh toán được thực hiện hoặc nhận được, nước sở tại của loại tiên có liên quan) mà Ngân Hàng mở cửa giao dịch ngân hàng bình thường tại (i) vùng lãnh thổ nơi Tài Khoản áp dụng được giữ, (ii) trong trường hợp một Chỉ Thị hoặc thông tin liên lạc được gửi đi, quốc gia mà Chỉ Thị hoặc thông tin liên lạc đó được gửi đến và (iii) trong trường hợp khoản thanh toán được thực hiện hoặc nhận được, nước sở tại của loại tiên có liên quan.

PHỤ LỤC ĐỊNH NGHĨA

Dịch Vụ Thu Hộ Tiền Mặt nghĩa là dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp liên quan đến việc thu tiền mặt từ Địa Điểm Thu Hộ.

Dịch Vụ Giao Tiền Mặt nghĩa là dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp và bằng dịch vụ này tiền mặt sẽ được rút khỏi Tài Khoản và được giao đến Địa Điểm Giao Tiền.

Kênh nghĩa là bất kỳ hệ thống, phương tiện hoặc kênh giao dịch nào, dù có dựa trên internet hay không, có thể được Ngân Hàng hoặc bất kỳ Bên Thứ Ba nào cung cấp vào từng thời điểm cho phép các khách hàng của Ngân Hàng có thể tiếp cận và sử dụng các dịch vụ ngân hàng và các dịch vụ khác do Ngân Hàng cung cấp và Khách Hàng có thể quyết định đăng ký sử dụng (trong Đơn Đăng Ký hoặc theo hình thức khác) hoặc như được thỏa thuận với Ngân Hàng. Trừ khi có thỏa thuận khác giữa Ngân Hàng và Khách Hàng, các Kênh được ưu tiên sử dụng cho việc truy cập Tài Khoản hoặc sử dụng Dịch Vụ hoặc đưa ra Chỉ Thị là Kênh Ngân Hàng Điện Tử, Dịch Vụ Ngân Hàng OTC và Tin Nhắn SWIFT, còn các Kênh không được ưu tiên bao gồm điện thoại, email, telex và fax.

Dịch Vụ Thu Hộ Séc nghĩa là dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp liên quan đến việc thu các Công Cụ Thanh Toán từ Địa Điểm Thu Hộ.

Dịch Vụ Về Séc nghĩa là bất kỳ các dịch vụ nào sau đây do Ngân Hàng cung cấp:

- (a) phát hành Séc Doanh Nghiệp dưới tên Khách Hàng;
- (b) phát hành Séc Ngân Hàng;
- (c) phát hành bất kỳ Công Cụ Thanh Toán nào khác; và

bất kỳ việc in ấn, sửa đổi séc, định dạng, giao, chọn ngày thanh toán tương lai, đối chiếu khoản phải trả và báo cáo liên quan đến các dịch vụ nêu trên, hoặc bất kỳ dịch vụ hoặc hoạt động nào khác liên quan đến hoặc có liên hệ đến bất kỳ dịch vụ nào nêu trên, không bao gồm bất kỳ dịch vụ nào như vậy liên quan đến hối phiếu ngoại tệ.

Tiền Có Sẵn nghĩa là số tiền đã được gửi vào hoặc đang được ghi có trong bất kỳ Tài Khoản nào mà Ngân Hàng đã nhận được khoản thanh toán đầy đủ và cuối cùng và không thể đảo ngược hoặc hủy bỏ.

Đối tác nghĩa là một cá nhân hoặc tổ chức có giao dịch với Khách Hàng.

Địa Điểm Thu Hộ nghĩa là địa điểm nơi tiền mặt hoặc Công Cụ Thanh Toán, tùy từng trường hợp, sẽ được thu như đã thỏa thuận giữa Ngân Hàng và Khách Hàng.

Các Điều Khoản nghĩa là Điều Khoản Chung về Dịch Vụ Ngân Hàng của ANZ như được sửa đổi và/hoặc bổ sung vào từng thời điểm.

Dịch Vụ Thanh Toán Bảo Mật nghĩa là dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp mà qua đó việc hoạt động hoặc sử dụng Tài Khoản hoặc Dịch Vụ được Khách Hàng xem là bảo mật và chỉ có một số Người Được Ủy Quyền được phép điều hành hoặc sử dụng Tài Khoản hoặc Dịch Vụ đó.

Kiểm Soát nghĩa là (a) việc nắm giữ, trực tiếp hoặc gián tiếp, trên 50% phần vốn góp trong một chủ thể; hoặc (b) quyền chỉ đạo, hoặc thu xếp chỉ đạo, việc quản lý và chính sách của một chủ thể, dù thông qua việc sở hữu quyền biểu quyết, theo hợp đồng hoặc theo hình thức khác.

Séc Doanh Nghiệp nghĩa là bất kỳ séc nào được Ngân Hàng hoặc Ngân Hàng Đại Lý của Ngân Hàng ký phát dưới tên của và thay mặt cho Khách Hàng.

Ngân Hàng Đại Lý nghĩa là tổ chức tài chính mà Ngân Hàng sử dụng để thực hiện thanh toán trực tiếp hoặc gián tiếp cho người nhận tiền hoặc thực hiện bất kỳ các Dịch Vụ nào liên quan đến Tài Khoản và bao gồm cả bất kỳ ngân hàng đại lý

trung gian nào.

Thông Báo nghĩa là các thông báo chuyển tiền, hóa đơn và các giấy tờ khác (theo thỏa thuận giữa ANZ và Khách Hàng).

Phụ Lục Đối Tác nghĩa là bất kỳ các điều khoản cụ thể nào áp dụng đối với Khách Hàng theo loại hình tổ chức của Khách Hàng.

Phụ Lục Quốc Gia nghĩa là các điều khoản cụ thể cho từng quốc gia áp dụng đối với Tài Khoản hoặc Dịch Vụ như được trình bày trong phụ lục quốc gia.

Thông Tin Đăng Nhập nghĩa là các yếu tố nhận dạng và/hoặc Thiết Bị Bảo Mật hoặc các thủ tục bảo mật theo quy định liên quan đến việc Khách Hàng truy cập vào và/hoặc sử dụng Kênh Ngân Hàng Điện Tử, có thể gồm có bất kỳ chứng nhận kỹ thuật số, các yếu tố nhận dạng duy nhất, tên người sử dụng và/hoặc mật khẩu, chữ ký điện tử hoặc thông tin hay thủ tục bảo mật khác được thỏa thuận giữa Ngân Hàng và Khách Hàng tùy thời điểm, xác định một người sử dụng Kênh Ngân Hàng Điện Tử là một Người Sử Dụng. Một "Thông Tin Đăng Nhập hợp lệ" có nghĩa là Thông Tin Đăng Nhập đã được cấp cho Khách Hàng (hoặc, nếu phù hợp, do Khách Hàng Chọn) để sử dụng liên quan đến một Kênh Giao Dịch Ngân Hàng Điện Tử và chưa được thông báo cho Ngân Hàng là đã bị xâm hại.

Khách Hàng nghĩa là người để nghị có tên trong Đơn Đăng Ký.

Thông Tin Khách Hàng nghĩa là thông tin không được công khai và có thể nhận dạng một cá nhân một cách hợp lý.

Thời Hạn Cuối Cùng nghĩa là thời hạn trễ nhất (theo thỏa thuận giữa Ngân Hàng và Khách Hàng) để Ngân Hàng nhận Chỉ Thị từ Khách Hàng.

Phụ Lục Định Nghĩa nghĩa là các định nghĩa và quy định được trình bày trong phụ lục định nghĩa này và/hoặc phụ lục định nghĩa này, tùy theo ngữ cảnh.

Hộp Chuyển Phát nghĩa là Lockbox hoặc túi có khóa hoặc địa chỉ email chỉ định hoặc số fax được thu xếp bởi Khách Hàng để nhận Thông Báo.

Địa Điểm Giao Tiền liên quan đến Dịch Vụ Giao Tiền Mặt, nghĩa là địa điểm để giao tiền mặt theo chỉ định của Khách Hàng.

Chứng Nhận Kỹ Thuật Số nghĩa là một chứng nhận điện tử được gắn trên một thiết bị để xác thực người gửi, xác nhận phê duyệt một Chỉ Thị và mã hóa dữ liệu để bảo mật dữ liệu và không bị can thiệp trong quá trình gửi.

Chỉ Thị Ghi Nợ Trực Tiếp nghĩa là sự ủy quyền của Khách Hàng cho phép Ngân Hàng hoặc một bên thứ ba tiến hành chuyển tiền điện tử từ một Tài Khoản.

Dịch Vụ Quản Lý Ghi Nợ Trực Tiếp nghĩa là một dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp theo đó Ngân Hàng phối hợp Văn Bản Ủy Quyền và các khoản thanh toán liên quan thay mặt Khách Hàng.

Dịch Vụ Ghi Nợ Trực Tiếp nghĩa là một dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp để chuyển tiền điện tử từ một bên thanh toán cho Khách Hàng.

Kênh Ngân Hàng Điện Tử nghĩa là bất kỳ Kênh internet/trực tuyến hoặc Kênh tương tự nào (bao gồm Từ Máy Chủ Đến Máy Chủ) do Ngân Hàng hoặc một Bên Thứ Ba thiết lập, cho phép Khách Hàng có thể truy cập (các) Tài Khoản của mình, sử dụng bất kỳ Dịch Vụ nào và/hoặc đưa ra các Chỉ Thị.

Biểu Phí nghĩa là bất kỳ biểu phí nào hoặc biểu phí trong bất kỳ thư để nghị nào liên quan đến bất kỳ các khoản phí nào cho việc mở, hoạt động và duy trì bất kỳ Tài Khoản nào hoặc việc cung cấp bất kỳ Dịch Vụ nào.

Sự Kiện Bất Khả Kháng nghĩa là bất kỳ sự kiện nào vượt ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của Ngân Hàng, bao gồm nhưng

PHỤ LỤC ĐỊNH NGHĨA

không giới hạn đến các sự kiện sau:

- hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, dông tố hoặc sự kiện tự nhiên khác;
- đình công hoặc tranh chấp lao động khác;
- chiến tranh, khởi nghĩa, khủng bố hoặc bạo loạn;
- việc hành động hoặc không hành động của bất kỳ Cơ Quan Chức Năng nào;
- thay đổi Pháp Luật hoặc bất kỳ lệnh nào của bất kỳ Cơ Quan Chức Năng nào;
- bất kỳ hư hỏng, gián đoạn hoặc sự cố nhiều nào của bất kỳ hệ thống viễn thông, nguồn cấp điện và các hệ thống phụ trợ khác;
- bất kỳ sự cố kỹ thuật, gián đoạn hoặc nhiễu nào đối với bất kỳ hệ thống máy tính hoặc thiết bị nào hoặc bất kỳ Phương Thức nào (dù do phần cứng hay phần mềm gây ra); và
- bất kỳ sự cố, gián đoạn hoặc trở ngại nào đối với bất kỳ Dịch Vụ nào do Ngân Hàng hoặc bất kỳ Bên Thứ Ba nào hoặc Hệ Thống Của Bên Thứ Ba cung cấp.

Tài Khoản Ngoại Tệ nghĩa là Tài Khoản bằng loại tiền không phải là loại tiền của vùng lãnh thổ nơi Tài Khoản được giữ.

Vùng Tài Phán Điều Chỉnh nghĩa là vùng tài phán trong đó Thành Viên Tập Đoàn Ngân Hàng cung cấp các Tài Khoản và/hoặc Dịch Vụ liên quan đặt trụ sở (hoặc nếu các Tài Khoản hoặc Dịch Vụ liên quan được cung cấp bởi một chi nhánh của Ngân Hàng, địa điểm của chi nhánh đó) hoặc vùng tài phán khác theo thỏa thuận bằng văn bản giữa Ngân Hàng và Khách Hàng.

Khoản Tiền Được Bảo Lãnh nghĩa là tất cả các dư nợ thuộc bất kì bản chất nào, bao gồm bất kỳ tiền tệ nào, nằm trong từng Tài Khoản Tập Hợp Số Dư Danh Nghĩa và tất cả nghĩa vụ tài chính của từng Bên Tham Gia Tập Hợp Số Dư Danh Nghĩa đối với Ngân Hàng theo hoặc liên quan đến từng Tài Khoản Tập Hợp Số Dư Danh Nghĩa bất kể dư nợ hay nghĩa vụ tài chính đó là ở hiện tại hay trong tương lai; là thực tế, triển vọng, tiềm tàng hoặc trường hợp khác; vào bất kỳ lúc nào được xác định hoặc không được xác định; hoặc gồm có bất kỳ sự kết hợp nào bên trên.

Từ Máy Chủ Đến Máy Chủ nghĩa là hệ thống truyền gửi điện tử từ máy chủ đến máy chủ nhằm tạo điều kiện đảm bảo tính toàn vẹn và bảo mật nội dung liên lạc (bao gồm Chỉ Thị) được gửi từ Khách Hàng đến Ngân Hàng, hoặc từ Ngân Hàng đến Khách Hàng.

Dịch Vụ Trao Đổi Dữ Liệu (Từ Máy Chủ Đến Máy Chủ) Của ANZ nghĩa là việc Ngân Hàng cấp cho Khách Hàng quyền truy cập Hệ Thống Trao Đổi Dữ Liệu (Từ Máy Chủ Đến Máy Chủ) Của ANZ.

Thông Tin nghĩa là nội dung của bất kỳ Tin Nhắn SWIFT nào do Ngân Hàng gửi đến Khách Hàng.

Dịch Vụ Ghi Có Ngay nghĩa là một dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp cho Khách Hàng mà qua đó Ngân Hàng ghi có vào Tài Khoản toàn bộ hoặc một phần giá trị của bất kỳ số tiền nào được dự kiến là sẽ được Ngân Hàng nhận được bằng chi phí của Khách Hàng trước khi Ngân Hàng thực sự nhận được đầy đủ khoản tiền đó.

Các Chỉ Thị nghĩa là tất cả các yêu cầu và chỉ thị (kể cả bất kỳ các chỉ thị thường xuyên nào) liên quan đến một Tài Khoản hoặc một Dịch Vụ do Khách Hàng (hoặc, nếu phù hợp, Đại Lý) đưa ra và được Ngân Hàng nhận được (thông qua bất kỳ Phương Thức nào (dù ưu tiên hay không ưu tiên) hoặc bất kỳ phương tiện nào khác như được thỏa thuận giữa Ngân Hàng và Khách Hàng) và "Chỉ Thị" nghĩa là bất kỳ yêu cầu và chỉ thị nào

nêu trên.

Công Cụ Thanh Toán nghĩa là séc (kể cả PDC), hối phiếu trả tiền ngay, lệnh trả tiền và bất kỳ công cụ thanh toán tương tự nào khác.

Tài Khoản Tối Ưu Hóa Lãi Suất nghĩa là từng Tài Khoản được quy định như vậy trong Đơn Đăng Ký liên quan.

Các Bên Tham Gia Tối Ưu Hóa Lãi Suất nghĩa là mỗi bên tham gia Dịch Vụ Tối Ưu Hóa Lãi Suất.

Dịch Vụ Tối Ưu Hóa Lãi Suất nghĩa là dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp mà qua đó Ngân Hàng cung cấp cho Các Bên Tham Gia Tối Ưu Hóa Lãi Suất một lãi suất dựa trên tổng số dư có hoặc dư nợ (theo thỏa thuận) ở tất cả các Tài Khoản Tối Ưu Hóa Lãi Suất.

Thanh Toán Quốc Tế nghĩa là (i) việc thanh toán được thực hiện từ một Tài Khoản vào một tài khoản của người nhận tiền tại một quốc gia khác với quốc gia nơi Tài Khoản đó được giữ hoặc (ii) việc thanh toán được thực hiện bằng một loại tiền không phải là nội tệ của quốc gia nơi Tài Khoản đó được giữ và/hoặc loại tiền không được hỗ trợ bởi hệ thống thanh toán địa phương.

Công Cụ Thanh Toán Không Hợp Lệ nghĩa là Công Cụ Thanh Toán được cho là không hợp lệ theo quyết định của Ngân Hàng vì bất kỳ lý do nào, bao gồm, nhưng không giới hạn đến các lý do như, Công Cụ Thanh Toán bị tổn hại (kể cả hao mòn tự nhiên), Công Cụ Thanh Toán được ký không hợp lệ, Công Cụ Thanh Toán để lâu không sử dụng, Khách Hàng không có quyền sở hữu hợp lệ đối với Công Cụ Thanh Toán, không có đủ tiền để thanh toán Công Cụ Thanh Toán hoặc việc hủy hay ngưng thanh toán Công Cụ Thanh Toán.

Pháp Luật nghĩa là bất kỳ hiệp ước, luật, đạo luật, quy tắc, quy định, lệnh của tòa hoặc tiêu chuẩn nào của bất kỳ Cơ Quan Chức Năng nào hoặc bất kỳ yêu cầu, lệnh, chỉ thị, hướng dẫn, thông báo, chuẩn mực, quyết định hoặc tuyên bố nào về chính sách hoặc thông lệ của bất kỳ Cơ Quan Chức Năng nào có hiệu lực pháp luật hoặc, nếu không có hiệu lực pháp luật, thì việc tuân thủ yêu cầu, lệnh, chỉ thị, hướng dẫn, thông báo, chuẩn mực, quyết định hoặc tuyên bố đó tại vùng lãnh thổ liên quan là một thông lệ.

Dịch Vụ Quản Lý Thanh Khoản nghĩa là Dịch Vụ Quản Lý Tiền Gửi Tập Trung, Dịch Vụ Tối Ưu Hóa Lãi Suất và Dịch Vụ Tập Hợp Số Dư Danh Nghĩa.

Lockbox nghĩa là nơi được chỉ định tại Ngân Hàng hoặc tại bất kỳ nơi nào khác (kể cả nơi được chỉ định của Ngân Hàng Đại Lý) theo thỏa thuận chung giữa Khách Hàng và Ngân Hàng, để thu và bảo quản an toàn (cho đến khi xử lý) bất kỳ các Công Cụ Thanh Toán nào do những người thanh toán gửi vì lợi ích của Khách Hàng.

Dịch Vụ Lockbox nghĩa là dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp mà qua đó Ngân Hàng cung cấp cho Khách Hàng phương tiện để các Công Cụ Thanh Toán được gửi tại Lockbox hoặc để các chỉ thị thanh toán điện tử được Ngân Hàng thu và xử lý và có thể cũng bao gồm cả các Dịch Vụ Thu Hộ Séc và các dịch vụ thanh toán và xử lý séc, thu nhập dữ liệu, đối chiếu hóa đơn và cung cấp các báo cáo đối chiếu.

Tổn Thất nghĩa là bất kỳ tổn thất, nghĩa vụ, thiệt hại, phí tổn (kể cả chi phí pháp lý trên cơ sở bồi thường toàn bộ), khiếu nại, thủ tục tố tụng hoặc thiệt hại thuộc bất kỳ loại nào phát sinh từ hợp đồng, ngoài hợp đồng, công bằng, luật, bồi thường thiệt hại hoặc hình thức khác và các chi phí (bao gồm tổn thất trực tiếp, gián tiếp và do hậu quả, tổn thất lợi nhuận và mất lợi thế kinh doanh), và dù có thể thấy trước được hay không.

Dịch Vụ MACUG nghĩa là dịch vụ trong môi trường Nhóm

PHỤ LỤC ĐỊNH NGHĨA

Người Sử Dụng Nội Bộ Được Quản Lý dành cho Thành Viên SWIFT được Ngân Hàng quản lý và thiết lập giữa Khách Hàng, Ngân Hàng và Người Sử Dụng SWIFT Được Ủy Quyền khác.

Văn Bản Ủy Quyền nghĩa là văn bản ủy quyền của một bên thứ ba (có thể là khách hàng của Khách Hàng) cho ngân hàng của bên thứ ba đó để chuyển tiền từ một tài khoản của bên thứ ba đó cho Khách Hàng.

Thiết Bị Di Động nghĩa là một thiết bị di động được quy định trong các Thỏa Thuận liên quan đối với Ứng Dụng Ngân Hàng đó.

Tài Khoản Tập Hợp Số Dư Danh Nghĩa nghĩa là mỗi Tài Khoản được quy định như vậy trong Đơn Đăng Ký liên quan.

Các Bên Tham Gia Tập Hợp Số Dư Danh Nghĩa nghĩa là mỗi bên tham gia Dịch Vụ Tập Hợp Số Dư Danh Nghĩa được xác định trong Đơn Đăng Ký liên quan.

Dịch Vụ Tập Hợp Số Dư Danh Nghĩa nghĩa là một dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp mà qua đó số dư của các Tài Khoản Tập Hợp Số Dư Danh Nghĩa của Các Bên Tham Gia Tập Hợp Số Dư Danh Nghĩa bằng một hoặc nhiều tiền tệ theo thỏa thuận sẽ được tập hợp trên danh nghĩa để tính lãi. Để tránh hiểu nhầm, tiền sẽ không được chuyển thực tế từ Tài Khoản Tập Hợp Số Dư Danh Nghĩa này sang tài khoản kia.

Dịch Vụ Ngân Hàng OTC nghĩa là dịch vụ ngân hàng tại quầy của một chi nhánh của Ngân Hàng.

Các Bên Tham Gia nghĩa là Các Bên Tham Gia Tập Hợp Số Dư Danh Nghĩa, Các Bên Tham Gia Quản Lý Tiền Gửi Tập Trung hoặc Các Bên Tham Gia Tối Ưu Hóa Lãi Suất.

PDC nghĩa là séc ghi lùi ngày.

PDC List nghĩa là danh sách bao gồm các chi tiết sau đây:

- số séc và ngày của PDC;
- người ký phát séc; và
- giá trị của PDC.

Thông Tin Cá Nhân nghĩa là thông tin hoặc ý kiến về một cá nhân được xác định hoặc một cá nhân có thể nhận dạng một cách hợp lý.

Dịch Vụ Quản Lý Séc Ghi Lùi Ngày nghĩa là dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp cho việc lưu giữ và quản lý PDC.

Sự Kiện Chấm Dứt Tiềm Tàng nghĩa là bất kỳ sự kiện nào mà, với việc đưa ra thông báo hoặc sau một khoảng thời gian hoặc cả hai, có thể tạo thành một Sự Kiện Chấm Dứt.

Dịch Vụ Mua và/hoặc Chiết Khấu nghĩa là dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp để ghi có vào Tài Khoản của Khách Hàng toàn bộ hoặc một phần giá trị, một cách tương ứng, của các Công Cụ Thanh Toán và các khoản phải thu của Khách Hàng trước ngày kết toán hoặc thanh toán.

Dịch Vụ Báo Cáo nghĩa là dịch vụ do Ngân Hàng cung cấp để tập hợp và gửi thông tin về số dư và về giao dịch liên quan đến một Tài Khoản hoặc một hoặc nhiều tài khoản của Khách Hàng tại một ngân hàng thứ ba và báo cáo thông tin đó cho Khách Hàng.

Lệnh Trừng Phạt nghĩa là bất kỳ lệnh trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại nào do bất kỳ Cơ Quan Chức Năng nào áp đặt.

SCORE nghĩa là dịch vụ môi trường doanh nghiệp được chuẩn hóa do SWIFT thiết lập và quản lý.

Biện Pháp Bảo Đảm nghĩa là bất kỳ thế chấp, cầm giữ, cầm cố hoặc biện pháp đảm bảo khác hay thỏa thuận có hiệu lực tương tự.

Thiết Bị Bảo Mật nghĩa là thiết bị bảo mật điện tử xác thực người dùng, khóa điện tử hoặc thiết bị tương tự.

Dịch Vụ nghĩa là bất kỳ sản phẩm tiền mặt, dịch vụ, Tài Khoản, Kênh Ngân Hàng Điện Tử, tiện ích, khoản vay, thấu chi, cấp tín dụng hoặc bất kỳ sản phẩm nào khác, hỗ trợ được Ngân Hàng cung cấp cho Khách Hàng dưới bất kỳ hình thức nào.

Đối Tác Dịch Vụ nghĩa là người mà Ngân Hàng chọn lựa vào từng thời điểm để nhận thông tin (kể cả các Chỉ Thị) do Khách Hàng gửi, thông qua Hệ Thống Trao Đổi Dữ Liệu (Từ Máy Chủ Đến Máy Chủ) Của ANZ, để xử lý và chuyển tiếp đến Ngân Hàng.

Phụ Lục Dịch Vụ nghĩa là bất kỳ các điều khoản cụ thể nào áp dụng đối với một Dịch Vụ như được trình bày trong phụ lục dịch vụ cụ thể và/hoặc phụ lục dịch vụ tùy theo ngữ cảnh.

Tài Khoản Quản Lý Tiền Gửi Tập Trung nghĩa là mỗi Tài Khoản được quy định như vậy trong Đơn Đăng Ký liên quan.

Các Bên Tham Gia Quản Lý Tiền Gửi Tập Trung nghĩa là mỗi bên tham gia có Tài Khoản liên quan đến một Dịch Vụ Quản Lý Tiền Gửi Tập Trung như được xác định trong Đơn Đăng Ký liên quan.

Dịch Vụ Quản Lý Tiền Gửi Tập Trung nghĩa là Dịch Vụ do Ngân Hàng cung cấp liên quan đến việc chuyển tiền thực tế trong một Tài Khoản Quản Lý Tiền Gửi Tập Trung thuộc về Các Bên Tham Gia Quản Lý Tiền Gửi Tập Trung được mở trong cùng hoặc khác vùng tài phán như được xác định trong Đơn Đăng Ký.

Chứng Nhận Kỹ Thuật Số của Người Đăng Ký nghĩa là Chứng Nhận Kỹ Thuật Số được cấp cho một cá nhân và được gắn vào một thiết bị bảo mật như thẻ thông minh hoặc thẻ nhớ Universal Serial Bus (USB).

SWIFT nghĩa là S.W.I.F.T. SCRL, một hợp tác xã trách nhiệm hữu hạn của Bỉ tại Avenue Adele 1, B-1310 La Hulpe, Bỉ.

Thỏa Thuận SWIFT nghĩa là bất kỳ thỏa thuận nào giữa SWIFT và Khách Hàng (hoặc Người Sử Dụng SWIFT Được Ủy Quyền) hoặc Ngân Hàng, tùy từng trường hợp, liên quan đến việc sử dụng các Dịch Vụ Tin Nhắn SWIFT.

Tài Liệu SWIFT nghĩa là các điều khoản, điều kiện, quy định, chính sách, hướng dẫn và quy trình của SWIFT áp dụng đối với các Dịch Vụ Tin Nhắn SWIFT hoặc việc gửi và nhận Tin Nhắn SWIFT, được đưa vào Thỏa Thuận SWIFT hoặc được SWIFT thông báo cho Khách Hàng (hoặc Người Sử Dụng SWIFT Được Ủy Quyền) hoặc Ngân Hàng tùy từng thời điểm.

Tin Nhắn SWIFT nghĩa là thông tin liên lạc, tin nhắn hoặc tài liệu điện tử được gửi hoặc được cho là đã được gửi bằng cách sử dụng các Dịch Vụ Tin Nhắn SWIFT.

Dịch Vụ Tin Nhắn SWIFT nghĩa là các dịch vụ tin nhắn SWIFT được cung cấp để trao đổi Tin Nhắn SWIFT giữa Khách Hàng hoặc Người Sử Dụng SWIFT Được Ủy Quyền vào từng thời điểm, kể cả thông qua SCORE hoặc Dịch Vụ MACUG.

Thuế nghĩa là bất kỳ khoản thuế, thuế quan, nghĩa vụ nào, hoặc lệ phí hoặc khấu lưu khác có bản chất tương tự (kể cả bất kỳ tiền phạt hoặc tiền lãi nào phải trả liên quan đến việc không thanh toán hoặc chậm thanh toán bất kỳ khoản thuế nào nêu trên).

Sự Kiện Chấm Dứt liên quan đến Khách Hàng, nghĩa là việc xảy ra bất kỳ các sự kiện nào sau đây:

- Vi phạm Thỏa Thuận.* Việc Khách Hàng không tuân thủ, không thực hiện hoặc không chấp hành bất kỳ điều khoản hoặc điều kiện nào trong Thỏa Thuận và việc không tuân thủ, không thực hiện hoặc không chấp hành đó không được khắc phục vào hoặc trước ngày dương lịch thứ mười bốn sau khi Ngân Hàng đưa ra thông báo về việc không tuân thủ, không thực hiện hoặc không chấp hành đó.

PHỤ LỤC ĐỊNH NGHĨA

- (b) *Phá sản*. Khách Hàng (i) bị giải thể, trở nên mất khả năng thanh toán hoặc không thể thanh toán các khoản nợ của Khách Hàng hoặc không hoặc thừa nhận bằng văn bản việc Khách Hàng nói chung không có khả năng thanh toán các khoản nợ của Khách Hàng khi các khoản nợ đó đến hạn; (ii) thực hiện chuyển nhượng chung, thỏa thuận hoặc dàn xếp với hoặc vì lợi ích của các chủ nợ của Khách Hàng; (iii) bắt đầu hoặc đã bắt đầu thủ tục yêu cầu quyết định phá sản hoặc mất khả năng thanh toán hoặc bất kỳ biện pháp ngăn chặn nào theo bất kỳ luật phá sản hoặc mất khả năng thanh toán nào hoặc luật tương tự khác ảnh hưởng đến các quyền của chủ nợ, hoặc đơn yêu cầu được đưa ra đối với việc giải thể hoặc thanh lý Khách Hàng; (iv) có nghị quyết được thông qua đối với việc giải thể, quản lý hoặc thanh lý chính thức Khách Hàng; (v) yêu cầu hoặc phải chịu việc chỉ định người quản lý tài sản, thanh lý viên tạm thời, người giám hộ, quản tài viên, người được ủy thác, người quản lý hoặc viên chức tương tự khác cho Khách Hàng hoặc cho bất kỳ hoặc hầu như toàn bộ tài sản của Khách Hàng; (vi) có một bên được bảo đảm nắm giữ toàn bộ hoặc hầu như toàn bộ tài sản của Khách Hàng hoặc bị tịch biên, thi hành, tịch thu, tạm giữ hoặc thủ tục pháp lý khác được áp dụng, thi hành, khởi kiện đối với toàn bộ hoặc hầu như toàn bộ tài sản của Khách Hàng; (vii) phải chịu bất kỳ sự kiện nào liên quan đến Khách Hàng mà, theo pháp luật hiện hành của bất kỳ vùng tài phán nào, có ảnh hưởng tương tự như bất kỳ sự kiện nào được quy định tại điểm (i) đến (và kể cả) (vi) hoặc (viii) thực hiện bất kỳ hành động nào để tiến hành, hoặc thể hiện ý định chấp thuận, phê chuẩn hoặc ngầm đồng ý đối với, bất kỳ hành động hoặc hoàn cảnh nào nêu trên;
- (c) *Thay Đổi Bất Lợi Đáng Kể*. Có thay đổi bất lợi đáng kể đối với tình hình tài chính của Khách Hàng mà Ngân Hàng, theo toàn quyền quyết định của mình, đã xác định là có thể ảnh hưởng đến khả năng tuân thủ các nghĩa vụ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận; và
- (d) *Bất hợp pháp*. Một sự kiện hoặc hoàn cảnh xảy ra liên quan đến bất kỳ bên nào, làm cho việc một bên thực hiện bất kỳ nghĩa vụ tuyệt đối hoặc tiềm tàng nào để thực hiện thanh toán hoặc chuyển giao theo Thỏa Thuận hoặc để tuân thủ bất kỳ quy định quan trọng nào khác của Thỏa Thuận trở nên bất hợp pháp vì bất cứ lý do gì, hoặc khi Khách Hàng đã có hành động bất cẩn hoặc vi phạm bất kỳ sự ủy thác nào hoặc nghĩa vụ ủy thác khác.

Bên Thứ Ba nghĩa là bất kỳ nhà thầu độc lập, đại lý, ngân hàng đối tác, cơ quan báo cáo tín dụng, công ty bảo hiểm, công ty tái bảo hiểm, Ngân Hàng Đại Lý được chỉ định bởi Ngân Hàng làm đại lý của họ hoặc một nhà cung cấp Hệ Thống Bên Thứ Ba (dù có đặt trụ sở tại quốc gia thành lập của Khách Hàng hoặc Ngân Hàng hay không).

Hệ Thống Của Bên Thứ Ba nghĩa là bất kỳ hệ thống thanh toán, thanh toán bù trừ, quyết toán hoặc hệ thống nào khác được cung cấp bởi hoặc được thiết lập với một hoặc nhiều Bên Thứ Ba.

Người Sử Dụng nghĩa là bất kỳ những người nào được xác định là "Người Sử Dụng" liên quan đến Phương Thức Ngân Hàng Điện Tử trong Hồ Sơ Mở Tài Khoản hoặc được Khách Hàng thông báo cho Ngân Hàng theo cách thức được Ngân Hàng chấp thuận.

Hướng Dẫn Sử Dụng nghĩa là tất cả (nếu có) các hướng dẫn khách hàng, cẩm nang hoặc tài liệu tương tự mà Ngân Hàng cung cấp cho Khách Hàng vào từng thời điểm liên quan đến các Dịch Vụ Tin Nhắn SWIFT, và các tài liệu đó có thể được Ngân Hàng hoặc bất kỳ các công ty liên kết nào của Ngân Hàng sửa

đổi vào từng thời điểm.

Hợp Lệ liên quan đến một Chứng Nhận Kỹ Thuật Số được Khách Hàng sử dụng, nghĩa là một mã công khai của Chứng Nhận Kỹ Thuật Số được ghi nhận bởi Ngân Hàng là có đăng ký liên kết với trạng thái "Hợp Lệ" của Khách Hàng.

Kho nghĩa là kho tập trung với quy cách được thỏa thuận với Khách Hàng vào từng thời điểm.

Số Tài Khoản Ảo nghĩa là các số tài khoản ảo được cung cấp cho những người thanh toán cho Khách Hàng.

Rút Tiền liên quan đến bất kỳ Tài Khoản nào, nghĩa là bất kỳ khoản rút tiền hoặc chuyển tiền nào ra khỏi Tài Khoản đó.